TRƯỜNG THPT GIA VIỄN B

THỜI KHÓA BIỂU CHIỀU SỐ 31 NĂM HỌC 2025 - 2026

Thực hiện từ ngày 13 tháng 04 năm 2026

Lớp/ Vị trí	GVCN	Thứ 2-K10, K11:Buổi 1; K12:Buổi 2				Thứ 2-K10, K11:Buổi 1; K12:Buổi 2				Thứ 4-K10, K11:Buổi 1; K12:Buổi 2				Thứ 5-K10, K12:Buổi 1; K11:Buổi 2				Thứ 6-K11, K12:Buổi 1; K10:Buổi 2			
		1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4
10A1	P.Lan	Lý-P.Hưng	Lý-P.Hưng			**Học GDTC theo lịch:** **Ca 1:** Gồm các Câu lạc bộ K10-BC1, K10-BR1, K10-CL1, K10-BC4. **Ca 2:** Gồm các Câu lạc bộ K10-BC2, K10-BR2, K10-CL2				**Học GDTC theo lịch:** **Ca 1:** Gồm các Câu lạc bộ K10-BC3, K10-BR3, K10-CL3.				Toán-Đ.Phương	Toán-Đ.Phương			**Ca 1: Phụ đạo môn tiếng Anh (Lê Thu Hà)** **Ca 2: Phụ đạo môn Hóa học (Mai Châu Bình)**			
10A2	L.Hòa	Anh-T. Hằng	Anh-T. Hằng											Lý-P.Hưng	Lý-P.Hưng						
10A3	V.Phương	Lý-N.Thuận	Lý-N.Thuận											Tin-V.Phương	Tin-V.Phương						
10A4	N.Thuận	Hóa-L.Hòa	Hóa-L.Hòa											Tin-N.Thành	Tin-N.Thành						
10A5	M.Bình	Sử-L.Ngoan	Sử-L.Ngoan											Anh-T.Thúy	Anh-T.Thúy						
10A6	Đ.Cúc	Lý-N.Thanh	Lý-N.Thanh											Toán-Đ.Cúc	Toán-Đ.Cúc						
10A7	N.Nhuận	Văn-Đ.Thơm	Văn-Đ.Thơm											CN-N.Nhuận	CN-N.Nhuận						
10A8	Đ.Thương	Sử-Thu S	Sử-Thu S											KTPL-T.Độ	KTPL-T.Độ						
10A9	N.Lan	Toán-P. Liên	Toán-P. Liên											Văn-N.Hiên	Văn-N.Hiên						
10A10	H.Thu	Toán-P.Hằng	Toán-P.Hằng											Hóa-K.Phương	Hóa-K.Phương						
11A1	Đ.Thoa	**Học GDTC theo lịch:** **Ca 1:** Gồm các Câu lạc bộ K11-BC1, K11-BR1, K11-CL1. **Ca 2:** Gồm các Câu lạc bộ K11-BC2, K11-BR2, K11-CL2				Văn-N.Hương	Văn-N.Hương			**Học GDTC theo lịch:** **Ca2:** Gồm các Câu lạc bộ K11-BC3, K11-BR3.				**Bồi dưỡng HSG khối 11** - HSG Toán 11: V.Đài; - HSG Vật lí 11: T.Hùng; - HSG Hoá học 11: Đ.Thoa; - HSG Sinh học 11: P.Kiên - HSG Tin học 11: N.Cường; - HSG Ngữ văn 11: H.Thanh; - HSG Lịch sử 11: P.Lan; - HSG Địa lí 11: N.Mơ; - HSG Tiếng Anh 11: Đ.Huệ; **Phụ đạo học sinh Tiếng Anh (Dư Thị Thúy Hiên)**				Anh-Thuỷ A	Anh-Thuỷ A		
11A2	N.Hoà					Anh-T. Hằng	Anh-T. Hằng											Sinh-P.Nga	Sinh-P.Nga		
11A3	P.Thoa					Hóa-L.Hòa	Hóa-L.Hòa											Anh-B.Ngọc	Anh-B.Ngọc		
11A4	T.Huyền					CN-P.Trịnh	CN-P.Trịnh											Toán-Hương T	Toán-Hương T		
11A5	ThuỷT					Văn-H.Thanh	Văn-H.Thanh											Lý-N.Thanh	Lý-N.Thanh		
11A6	ThuỷA					Lý-N.Thanh	Lý-N.Thanh											CN-N.Nhuận	CN-N.Nhuận		
11A7	D.Hiên					Địa-N.Hạnh	Địa-N.Hạnh											Hóa-L.Hòa	Hóa-L.Hòa		
11A8	N.Mơ					Địa-N.Mơ	Địa-N.Mơ											Văn-N.Sen	Văn-N.Sen		
11A9	N.Hạnh					Tin-N.Quyết	Tin-N.Quyết											Văn-N.Hương	Văn-N.Hương		
11A10	Đ.Huệ					KTPL-N.Quỳnh	KTPL-N.Quỳnh											Toán-V.Đài	Toán-V.Đài		
12A1	N.Mai	Anh 3-ThuỷA	Anh 3-ThuỷA			Hóa 4-Đ.Nhung	Hóa 4-Đ.Nhung			Văn 1-Đ.Thơm	Văn 1-Đ.Thơm			**Học GDTC theo lịch:** **Ca 1:** Gồm các Câu lạc bộ K12-CL1, K12-BC1, K12-BR1, K12-BR3, K12-BC3 **Ca2:** Gồm các Câu lạc bộ K12-BC2, K12-BR2, K12-Cl2, K12-CL3				**Học GDTC theo lịch:** **Ca 1:** Gồm các Câu lạc bộ K12-CL1, K12-BC1, K12-BR1, K12-BR3, K12-BC3 **Ca2:** Gồm các Câu lạc bộ K12-BC2, K12-BR2, K12-Cl2, K12-CL3			
12A2	P.Hằng					Hóa 1-T.Huyền	Hóa 1-T.Huyền			Văn 2-N.Hậu	Văn 2-N.Hậu										
12A3	Đ.Nụ					Hóa 2-K.Phương	Hóa 2-K.Phương			Văn 3-N.Hiên	Văn 3-N.Hiên										
12A4	P.Trịnh	Lý 6-T.Hùng	Lý 6-T.Hùng			Hóa 5-N.Hòa	Hóa 5-N.Hòa			Văn 4-N.Hương	Văn 4-N.Hương										
12A5	P.Liên	Anh 1-V.Hương	Anh 1-V.Hương			Lý 3-P.Thoa	Lý 3-P.Thoa			Văn 5-P.Huyền	Văn 5-P.Huyền										
12A6	P.Hưng					Lý 4-P.Hưng	Lý 4-P.Hưng			Toán 6-Đ.Cúc	Toán 6-Đ.Cúc										
12A7	V.Hương	KTPL 1-T.Độ	KTPL 1-T.Độ			Sử 3-H.Thủy	Sử 3-H.Thủy			Toán 7-HươngT	Toán 7-HươngT										
12A8	T.Thuý	Sử 4-H.Thủy	Sử 4-H.Thủy			Địa 2-N.Lan	Địa 2-N.Lan			Toán 8-V.Đài	Toán 8-V.Đài										
12A9	L.Ngoan					Địa 1-Đ.Thương	Địa 1-Đ.Thương			Toán 9-P.Hương	Toán 9-P.Hương										
12A10	Đ.Phương					Sử 2-P.Lan	Sử 2-P.Lan			Toán 10-Đ.Phương	Toán 10-Đ.Phương										